

**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, THỦ TỤC
HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI, CHỨNG THỰC,
HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP VÀ UBND CẤP XÃ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI**

(Kèm theo Quyết định số 1156/QĐ-UBND ngày 30 / 6 /2025 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Lưu ý quy cách thực hiện và quy ước viết tắt trong quy trình:

- Khi tiếp nhận hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đủ điều kiện tiếp nhận thì thực hiện tiếp nhận và in Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (*Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (*Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*);

+ Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện tiếp nhận, cần hoàn thiện hồ sơ thì ban hành Phiếu hướng dẫn, hoàn thiện hồ sơ (*Mẫu số 02 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*);

+ Trường hợp từ chối tiếp nhận hồ sơ thì ban hành Phiếu từ chối tiếp nhận giải quyết hồ sơ (*Mẫu số 03 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*).

- Khi chuyển hồ sơ giấy: Chuyển đầy đủ Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả (*Mẫu số 01 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*); Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (*Mẫu số 04 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*) và kèm theo hồ sơ của công dân (*trong quy trình viết gọn là "Hồ sơ"*).

- Khi phân công xử lý hồ sơ, chuyển tiếp hồ sơ từ bộ phận này sang bộ phận khác xử lý: Phải ký, ghi rõ tên người phân công/người chuyển tiếp, người nhận trên Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (*Mẫu 04*). Đồng thời, phải xử lý phân công/chuyển tiếp trên phần mềm điện tử, trùng khớp với Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (*Mẫu 04*).

- Xử lý việc dùng giải quyết hồ sơ:

+ Trường hợp giải quyết TTHC quá thời hạn quy định: Ban hành Thông báo xin lỗi và hẹn trả kết quả (*Mẫu số 06- Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*).

+ Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết theo quy định: Ban hành Thông báo trả hồ sơ không giải quyết (*Mẫu số 08 - Quyết định số 750/QĐ-UBND ngày 21/11/2024 của UBND tỉnh*).

+ Việc ký ban hành thông báo Mẫu số 07, Mẫu số 08: Lãnh đạo cơ quan, đơn vị có thẩm quyền đang trực tiếp xử lý, thẩm định tại các bước của quy trình giải quyết các thủ tục

- *Quy ước viết tắt trong Quy trình giải quyết:*

- + Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, viết tắt là: “Mẫu số 01”.
- + Phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 04”.
- + Thông báo bổ sung, hoàn thiện lại hồ sơ, viết tắt là: “Mẫu số 07”.
- + Thông báo trả hồ sơ không giải quyết, viết tắt là: “Mẫu số 08”.
- + Thông báo xin lỗi và hẹn trả kết quả, viết tắt là “Mẫu số 06”
- + Các bước trong quy trình, viết tắt là: “B1, B2, B3...”.
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh, viết tắt là “Trung tâm”.
- + Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã, viết tắt là: “Trung tâm cấp xã”.
- + Thủ tục hành chính, viết tắt là TTHC.
- + Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, viết tắt là CSDLHTĐT.
- + Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, viết tắt là CSDLQGvDC.
- + Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch, viết tắt là phần mềm Hộ tịch.
- + Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh, viết tắt là phần mềm Một cửa.

A. LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

1.1. Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam ở trong nước đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi

Tổng thời gian giải quyết:

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được đủ hồ sơ hợp lệ. Trường hợp cần xác minh thì thời hạn có thể kéo dài nhưng không quá 30 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Lãnh đạo Phòng Hành chính và Bộ trợ tư pháp (HC&BTTP)	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Xử lý hồ sơ	- Tra cứu, xác minh thông tin Phiếu lý lịch tư pháp - Tra cứu, xác minh nơi thường trú,	Công chức Phòng HC&BTTP	10 ngày, trường hợp cần xác minh thì 15 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	đề nghị UBND nơi thường trú cấp Văn bản xác nhận hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế - Tra cứu, xác minh tình trạng hôn nhân		Cơ quan quản lý CSDL lý lịch tư pháp có trách nhiệm cung cấp thông tin cho cơ quan yêu cầu trong thời hạn không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được yêu cầu. Thời gian phối hợp cung cấp thông tin lý lịch tư pháp không tính vào thời gian giải quyết thủ tục hành chính.	
B5: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định đăng ký lại việc nuôi con nuôi	Sở Tư pháp trình UBND tỉnh dự thảo Giấy xác nhận đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi.	Công chức Phòng HC&BTTP mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư Sở phát hành văn bản.	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Tờ trình - Dự thảo Giấy xác nhận đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B6: Xem xét, quyết định hồ sơ	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ký Giấy xác nhận đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày	Giấy xác nhận đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi
B7: Trả kết quả	- Trả kết quả cho người có yêu cầu - Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa	- Công chức Phòng HC&BTTP - Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày	- Giấy xác nhận đủ điều kiện nhận trẻ em nước ngoài làm con nuôi; - Mẫu số 04; - Thu lại mẫu số 01.

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN CỦA UBND CẤP XÃ

2.1. Giải quyết việc người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới nước láng giềng nhận trẻ em Việt Nam làm con nuôi

Người nước ngoài cư trú ở khu vực biên giới của nước láng giềng nhận con nuôi nộp hồ sơ của mình và của người được nhận làm con nuôi cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi trẻ em được nhận làm con nuôi thường trú;

Lưu ý: Trường hợp người nhận con nuôi lựa chọn nộp hồ sơ không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người nhận con nuôi nộp hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trực tuyến đến đúng Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền theo quy định.

Tổng thời gian giải quyết: Trong thời hạn **45 ngày**, trong đó:

- UBND cấp xã kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến những người liên quan: 15 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ;
- Những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 15 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến;
- Sở Tư pháp có ý kiến: 10 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Ủy ban nhân dân cấp xã;
- Đăng ký việc nuôi con nuôi và giao nhận con nuôi: 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đồng ý của Sở Tư pháp.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B3: Phân công công chức xử lý	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, chuyển công chức xử lý: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Xác minh, đánh giá điều kiện của người nhận con nuôi	<i>Xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi</i>	- Công chức tư pháp - hộ tịch - Công chức UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận nuôi con nuôi (trường hợp được đề nghị xác minh)	Thời gian chuẩn bị xác minh hoặc có văn bản đề nghị xác minh: 01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản về kết quả xác minh;
B5: Lấy ý kiến của những người liên quan	Công chức tư pháp – hộ tịch kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người liên quan. Trường hợp xác minh được thông tin người được nhận làm con nuôi có cha mẹ đẻ, thì công chức tư pháp - hộ tịch phải lấy ý kiến việc cha mẹ đẻ.	Công chức tư pháp - hộ tịch	15 ngày; trong đó: + Thời gian lấy ý kiến: 10 ngày; + Thời gian những người liên quan có quyền thay đổi ý kiến đồng ý trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến nếu đã đồng ý.	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản có ý kiến của những người liên quan.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B6: Gửi hồ sơ lấy ý kiến Sở Tư pháp	Ký văn bản gửi Sở Tư pháp	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND trình Lãnh đạo UBND cấp xã	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Dự thảo Văn bản lấy ý kiến Sở Tư pháp
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND& UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản lấy ý kiến Sở Tư pháp
B8: Sở Tư pháp có ý kiến	Sở Tư pháp xem xét hồ sơ xin nhận con nuôi và trả lời bằng văn bản cho Ủy ban nhân dân cấp xã	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Phòng HC&BTTP trình lãnh đạo Sở ban hành văn bản trả lời cho UBND cấp xã	10 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản của Sở Tư pháp

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B9: UBND cấp xã thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành đăng ký nuôi con nuôi; ghi vào Sổ - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B10: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành: - Ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện); - Văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi (trường hợp từ chối)	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B11: Phát hành kết quả xử lý hồ sơ	Chuyển, phát hành kết quả xử lý	Văn thư HĐND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B12: Trả kết quả, tổ chức giao nhận con nuôi	- Tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước với sự có mặt của cha, mẹ nuôi, cá nhân/gia đình/tổ chức đang tạm thời nuôi dưỡng/người giám hộ và người được nhận làm con nuôi. - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý	- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi - Thu hồi Mẫu số 01

2.2. Cấp giấy xác nhận công dân Việt Nam thường trú khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú ở khu vực biên giới làm con nuôi

Công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới nộp hồ sơ cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú;

Lưu ý: Trường hợp người nhận con nuôi lựa chọn nộp hồ sơ không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người nhận con nuôi nộp hồ sơ đăng ký nuôi con nuôi trực tuyến đến đúng Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền theo quy định.

Tổng thời gian giải quyết: 10 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về công chức tư pháp – hộ tịch để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, chuyển công chức xử lý: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một	Lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	cửa.			
B4: Xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B5: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã có Văn bản xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối xác nhận.	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Văn bản xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhận trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi. (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối (trường hợp từ chối)
B6: Chủ tịch UBND cấp xã	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành:	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản xác nhận công dân

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	- Ký Văn bản xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhân trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi. (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối xác nhận (trường hợp từ chối)			Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhân trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi. (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối xác nhận (trường hợp từ chối)
B7: Phát hành văn bản	Chuyên, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND& UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhân trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi. (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối xác nhận (trường hợp từ chối)
B8: Trả kết quả	- Trả kết quả - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	0,5 ngày	- Văn bản xác nhận công dân Việt Nam thường trú ở khu vực biên giới đủ điều kiện nhân trẻ em của nước láng giềng cư trú tại khu vực biên giới làm con nuôi (bản giấy

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				và bản điện tử). - Thu hồi Mẫu số 01

2.3. Ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết:

- Ngay trong ngày tiếp nhận hồ sơ. Trường hợp nhận hồ sơ sau 15 giờ mà không giải quyết được ngay thì trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo.
- Trường hợp phải xác minh thì thời hạn giải quyết không quá 03 ngày làm việc.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng UBND cấp xã để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Tiếp nhận hồ sơ, phân công	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, chuyển công chức xử	Lãnh đạo Văn phòng HĐND& UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Công chức xử lý	ly: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.			
B4: Xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B5: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành thủ tục ghi vào Sổ. - Trường hợp không đủ điều kiện, hồ sơ không thống nhất: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu Lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc (nếu cần xác minh thì không quá 02 ngày làm việc)	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài - Dự thảo văn bản từ chối (trường hợp từ chối)
B6: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước	Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	ngoài			quyền của nước ngoài - Văn bản từ chối (trường hợp từ chối) - Mẫu số 04 - Hồ sơ - Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài - Văn bản từ chối (trường hợp từ chối)
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND & UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
B8: Trả kết quả	- Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài; - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	0,5 ngày	- Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản giấy và bản điện tử) - Trích lục Ghi vào Sổ việc nuôi con nuôi đã được giải quyết tại cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài (bản sao, nếu có yêu cầu). - Thu hồi Mẫu số 01

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

1. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TƯ PHÁP

1.1. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng

Thời gian giải quyết: 250 ngày kể từ ngày Sở Tư pháp nhận được hồ sơ từ cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng; Trường hợp cần phải giới thiệu lại do UBND tỉnh không đồng ý với việc giới thiệu (lần đầu) của Sở Tư pháp thì cộng thêm 90 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
I. Cơ sở nuôi dưỡng lập hồ sơ tìm người nhận con nuôi: 05 ngày làm việc				
B1: Lập hồ sơ trẻ em được nhận làm con nuôi	Cơ sở nuôi dưỡng đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi, lập hồ sơ trẻ em	Cơ sở nuôi dưỡng	Trong giờ hành chính	Hồ sơ của trẻ em.
B2: Xin ý kiến của Cơ quan có trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng	Cơ sở nuôi dưỡng gửi hồ sơ xin ý kiến Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng để chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp	Cơ sở nuôi dưỡng	Trong giờ hành chính	- Hồ sơ của trẻ em. - Văn bản xin ý kiến
B3: Chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Sở Tư pháp (Phòng HCTP&BTTP) để thông báo tìm người nhận con nuôi.	Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng	05 ngày làm việc	- Hồ sơ của trẻ em. - Văn bản ý kiến của Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng
II. Sở Tư pháp tiếp nhận, xử lý hồ sơ trẻ em cần tìm người nhận con nuôi: 65 ngày				
B1: Nhận hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	và nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa			- Hồ sơ do Cơ quan có trách nhiệm quản lý cơ sở nuôi dưỡng chuyển đến
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HC&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày làm việc	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Phân công xử lý hồ sơ	- Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ; - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04); - Trên phần mềm Một cửa.	Lãnh đạo Phòng HC&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Kiểm tra, thẩm định, xử lý hồ sơ	Trường hợp 1: Nếu có công dân Việt Nam thường trú trên địa bàn tỉnh đăng ký nhu cầu nhận con nuôi			
	Sở Tư pháp giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và có văn bản giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng để xem xét, giải quyết theo quy định pháp luật.	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04 - Hồ sơ; dự thảo văn bản giới thiệu đến UBND cấp xã.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Trường hợp 2: Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận trẻ em làm con nuôi.			
	Sở Tư pháp thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi trên phạm vi cấp tỉnh.	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư phát hành văn bản	60 ngày	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi
	Trong thời hạn thông báo trên phạm vi cấp tỉnh, nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận con nuôi thì Sở Tư pháp kiểm tra điều kiện của người nhận con nuôi, giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Hồ sơ - Dự thảo văn bản giới thiệu đến UBND cấp xã
	Sau khi hết thời hạn thông báo trong toàn tỉnh, nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	01 ngày	Dự thảo văn bản gửi Bộ Tư pháp

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, Sở Tư pháp gửi danh sách trẻ em cho Cục Hành chính tư pháp để thông báo tìm người nhận con nuôi trên phạm vi toàn quốc.			
B5: Lãnh đạo Sở ký ban hành	- Văn bản gửi về UBND cấp xã thực hiện theo đúng quy trình nhận nuôi con nuôi trong nước (đối với trường hợp có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận trẻ em làm con nuôi); - Văn bản gửi Cục Hành chính tư pháp (đối với trường hợp không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận trẻ em làm con nuôi).	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04 - Hồ sơ; văn bản.
B6: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	Hồ sơ; văn bản.
III. Bộ Tư pháp tiếp nhận, xử lý hồ sơ trẻ em cần tìm người nhận con nuôi: 60 ngày				
B1: Tiếp nhận, xử lý hồ sơ	Cục Hành chính tư pháp thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi trên phạm vi toàn quốc	Cục Hành chính Tư pháp (Bộ Tư pháp)	60 ngày	
	Trong thời hạn thông báo trên phạm vi toàn quốc, nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong	Công chức tham mưu Phòng HC&BTTP Trưởng phòng HC&BTTP	01 ngày, sau đó chuyển Bước 5 Mục II của Thủ	- Hồ sơ - Dự thảo văn bản

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	nước có nguyện vọng và đủ điều kiện nhận con nuôi thì liên hệ với Sở Tư pháp. Sở Tư pháp kiểm tra điều kiện của người nhận con nuôi, giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi để xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.	trình Lãnh đạo Sở	tục này	giới thiệu đến UBND cấp xã
B2: Thông báo để Sở Tư pháp xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài	Sau khi hết thời hạn thông báo, nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, Cục Hành chính tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp để thực hiện xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.	Cục Hành chính Tư pháp		Văn bản thông báo của Cục Hành chính tư pháp gửi cho Sở Tư pháp
IV. Xác nhận trẻ em đủ điều kiện để cho làm con nuôi nước ngoài: 100 ngày ¹				
B1: Kiểm tra, thẩm định	Sở Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ:	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu	02 ngày	- Mẫu số 04;
	- Trường hợp phải thông qua thủ tục giới thiệu, trường hợp được nhận con nuôi đích danh; hồ sơ	Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở ký phát hành; Văn thư Sở Tư pháp	Trong đó: Thời gian Công chức Phòng HC&BTTP tham	- Văn bản gửi Công an tỉnh xác

¹ Để rút ngắn thời hạn giải quyết TTHC thì việc xác nhận trẻ em đủ điều kiện để cho làm con nuôi nước ngoài được thực hiện đồng thời với việc thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi trên phạm vi cấp tỉnh và trên phạm vi toàn quốc

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	phải có đủ các giấy tờ hợp lệ - Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi Sở Tư pháp đề nghị cơ quan Công an cấp tỉnh xác minh nguồn gốc trẻ em	ban hành văn bản	mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký văn bản và Văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	minh.
B2: Xác minh hồ sơ	- Xác minh (kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp) và kết luận rõ ràng về nguồn gốc trẻ em bị bỏ rơi, chưa xác định được cha, mẹ đẻ và chưa phát hiện vấn đề gì liên quan đến mua bán người. Trường hợp hồ sơ trẻ em thể hiện thông tin cha, mẹ đẻ của trẻ em cư trú ở địa phương khác, Công an cấp tỉnh nơi giải quyết việc nuôi con nuôi trực tiếp xác minh hoặc gửi văn bản đề nghị Công an cấp tỉnh nơi có thông tin cư trú của cha, mẹ đẻ của trẻ em xác minh	Công an tỉnh	30 ngày	Văn bản trả lời kết quả xác minh
	- Sau khi có kết quả xác minh của Công an tỉnh, Sở Tư pháp liên hệ với cha, mẹ đẻ: + Trường hợp liên hệ được: Sở Tư pháp tiến hành lấy ý kiến của cha,	Công chức Phòng HC&BTTP	50 ngày Trong đó:	- Văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	mẹ đẻ trước khi xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi ²		+ Thời gian tiến hành lấy ý kiến: 20 ngày + Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến	đẻ, người giám hộ - Ý kiến của trẻ em (trường hợp trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên); - Văn bản thể hiện ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi đối với trường hợp trẻ em sống tại cơ sở nuôi dưỡng.
			65 ngày Trong đó: + Thời gian niêm yết tại Sở Tư pháp và tại UBND cấp xã: 60 ngày; + Thời gian UBND cấp xã	- Văn bản niêm yết tại trụ sở Sở Tư pháp; - Văn bản kết quả niêm yết tại địa phương của UBND cấp xã

² Sở Tư pháp lấy ý kiến đồng ý của cha mẹ đẻ của trẻ em; nếu cha đẻ hoặc mẹ đẻ đã chết, mất tích, mất năng lực hành vi dân sự hoặc không xác định được thì phải được sự đồng ý của người giám hộ; trường hợp nhận trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên làm con nuôi thì còn phải được sự đồng ý của trẻ em đó; văn bản thể hiện ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi đối với trường hợp trẻ em sống tại cơ sở nuôi dưỡng

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	về việc cho trẻ em làm con nuôi. Thời hạn niêm yết là 60 ngày, kể từ ngày UBND cấp xã nhận được văn bản đề nghị của Sở Tư pháp. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày hết thời hạn niêm yết, Ủy ban nhân dân cấp xã có văn bản gửi Sở Tư pháp thông báo về kết quả niêm yết tại địa phương.		thông báo kết quả về Sở Tư pháp: 05 ngày	
	+ Trường hợp cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú ở địa phương khác thì Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi cử công chức hoặc gửi văn bản đề nghị Sở Tư pháp nơi cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi ở nước ngoài. Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi, Sở Tư pháp nơi cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú tiến hành lấy ý kiến về việc cho trẻ em làm con nuôi ở nước ngoài theo quy định pháp luật và gửi văn bản lấy ý kiến cho Sở Tư	- Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi; - Sở Tư pháp nơi cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ của trẻ em cư trú (trường hợp được đề nghị)	55 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của Sở Tư pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi Trong đó: + Thời gian chuẩn bị lấy ý kiến: 05 ngày làm việc + Thời gian tiến hành lấy ý kiến: 20 ngày + Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con	- Văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ, người giám hộ; - Ý kiến của trẻ em (trường hợp trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên); - Văn bản thể hiện ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi đối với trường hợp trẻ em sống tại cơ sở nuôi dưỡng.

Số đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	pháp nơi giải quyết việc nuôi con nuôi.		nuôi: 30 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến	
	- Nếu trẻ em có đủ điều kiện làm con nuôi ở nước ngoài, Sở Tư pháp gửi Cục Hành chính tư pháp hồ sơ gồm các giấy tờ theo quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật Nuôi con nuôi kèm theo văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện được cho làm con nuôi nước ngoài, văn bản xác minh của Công an cấp tỉnh đối với trường hợp trẻ em bị bỏ rơi; văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ và ý kiến của trẻ em từ đủ chín tuổi trở lên về việc đồng ý cho trẻ em làm con nuôi; văn bản thể hiện ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi đối với trường hợp trẻ em sống tại cơ sở nuôi dưỡng.	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04; - Dự thảo văn bản gửi Cục Hành chính Tư pháp kèm theo hồ sơ gồm các giấy tờ theo quy định
B3: Lãnh đạo Sở ký ban hành	Văn bản gửi Cục Hành chính tư pháp	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; văn bản.
B4: Phát hành	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	Hồ sơ; văn bản.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
văn bản				
V. Nộp hồ sơ, kiểm tra và thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi: 15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí				
B1: Tiếp nhận hồ sơ	Căn cứ vào số lượng trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài, Cục Hành chính Tư pháp tiếp nhận hồ sơ của người nhận con nuôi	Cục Hành chính Tư pháp (Bộ Tư pháp), Tổ chức con nuôi nước ngoài được cấp phép hoạt động tại Việt Nam/Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú/Cơ quan đại diện ngoại giao hoặc cơ quan lãnh sự của nước người nhận con nuôi thường trú tại Việt Nam		Hồ sơ của người nhận con nuôi
B2: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	Cục Hành chính Tư pháp kiểm tra, thẩm định hồ sơ của người nhận con nuôi. Nếu cần thiết, Cục Hành chính Tư pháp lấy ý kiến của chuyên gia tâm lý, y tế, gia đình, xã hội để xác định người nhận con nuôi có điều kiện tốt nhất để chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con nuôi. Trường hợp chấp thuận hồ sơ, Cục Hành chính Tư pháp tiến hành các thủ tục tiếp theo. Trường hợp không chấp thuận hồ sơ, Cục	Cục Hành chính Tư pháp	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ, hồ sơ đã được nộp lệ phí	- Hồ sơ được chấp thuận; - Văn bản của Cục Hành chính Tư pháp (có nêu rõ lý do) kèm hồ sơ (trường hợp không chấp thuận hồ sơ)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Hành chính Tư pháp trả lại hồ sơ và nêu rõ lý do bằng văn bản			
VI. Giới thiệu trẻ em làm con nuôi: 43 ngày (trường hợp không cần giới thiệu lại); 134 ngày (trường hợp giới thiệu lại)				
B1: Chuyển hồ sơ	Cục Hành chính Tư pháp chuyển hồ sơ của người nhận con nuôi thông qua thủ tục giới thiệu cho Sở Tư pháp căn cứ vào số lượng trẻ em có đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài và số lượng hồ sơ của người nhận con nuôi đã được chấp thuận, bảo đảm lựa chọn gia đình phù hợp nhất cho trẻ em	Cục Hành chính Tư pháp		Hồ sơ của người nhận con nuôi
B2: Giới thiệu trẻ em và xin ý kiến các cơ quan liên quan	Sở Tư pháp giới thiệu trẻ em và xin ý kiến các cơ quan liên quan (Công an tỉnh, Sở Y tế, cơ sở nuôi dưỡng) đối với trường hợp giới thiệu. + Dự thảo văn bản xin ý kiến, trình lãnh đạo Sở ký ban hành. + Văn thư Sở phát hành văn bản gửi các cơ quan liên quan.	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư phát hành văn bản	23 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ của người nhận con nuôi.	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản xin ý kiến của các cơ quan liên quan
B3: Tham gia ý	Tham gia ý kiến về giới thiệu trẻ	Các cơ quan liên quan	07 ngày	Văn bản đồng ý

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
kiến về giới thiệu trẻ em làm con nuôi người nước ngoài	em làm con nuôi người nước ngoài	(Công an tỉnh, cơ quan chủ quản cơ sở nuôi dưỡng, cơ sở nuôi dưỡng)		hoặc không đồng ý
B4: Xin ý kiến của UBND tỉnh	Sở Tư pháp gửi văn bản trình UBND tỉnh cho ý kiến giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư phát hành văn bản	02 ngày Trong đó: + Thời gian công chức HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản và văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	- Mẫu số 04 - Văn bản tham gia ý kiến UBND tỉnh kèm ý kiến của các cơ quan tại B3
	Trước khi xem xét, giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài, nếu có người trong nước nhận trẻ em làm con nuôi thì Sở Tư pháp giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người đó liên hệ với UBND cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng để được xem xét, giải quyết. Nếu việc nhận con nuôi đã hoàn thành thì	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư phát hành văn bản	02 ngày Trong đó: + Thời gian công chức HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản và	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản giới thiệu đến UBND cấp xã

Số đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	UBND cấp xã báo cáo Sở Tư pháp để chấm dứt việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài.		văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	
	- Xin ý kiến của UBND tỉnh	UBND tỉnh	07 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình.	Văn bản đồng ý/ không đồng ý của UBND tỉnh
	+ Trường hợp UBND tỉnh đồng ý với việc giới thiệu trẻ em làm con nuôi, Sở Tư pháp có văn bản báo cáo Cục Hành chính Tư pháp kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài, kèm theo văn bản đồng ý của UBND cấp tỉnh	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	Chuyển B5	
	+ Trường hợp không đồng ý với việc giới thiệu của Sở Tư pháp, UBND cấp tỉnh thông báo rõ lý do bằng văn bản để Sở Tư pháp tiến hành giới thiệu lại. Trường hợp Sở Tư pháp không giới thiệu được thì gửi trả lại hồ sơ của người nhận con nuôi cho Cục Hành chính Tư pháp kèm theo văn bản nêu rõ lý do	Công chức phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở thực hiện lại quy trình giới thiệu	90 ngày, kể từ ngày UBND tỉnh có văn bản không đồng ý.	- Mẫu số 04; - Văn bản đồng ý của UBND tỉnh đối với trường hợp giới thiệu lại (trường hợp giới thiệu được) -> B5 - Dự thảo văn bản (nêu rõ lý do) kèm hồ sơ của Sở Tư pháp gửi cho Cục Hành chính

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				Tư pháp (trường hợp không giới thiệu được) -> B6
B5: Báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài	Sở Tư pháp chuyển cho Cục Hành chính Tư pháp 01 bộ hồ sơ của trẻ em kèm theo văn bản đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh (đối với trẻ em thuộc diện thông qua thủ tục giới thiệu)	Công chức tham mưu Phòng HC&BTTP Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở	03 ngày, kể từ ngày UBND tỉnh đồng ý	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Dự thảo văn bản báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài (kèm văn bản đồng ý của UBND tỉnh)
B6: Lãnh đạo Sở ký ban hành	- Văn bản gửi Cục Hành chính Tư pháp báo cáo kết quả giới thiệu trẻ em làm con nuôi nước ngoài (trường hợp thông qua thủ tục giới thiệu) - Văn bản trả lại hồ sơ cho Cục Hành chính Tư pháp (trường hợp không giới thiệu được)	Lãnh đạo Sở	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; văn bản.
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư Sở Tư pháp	02 giờ làm việc	Hồ sơ; văn bản.
VII. Hoàn thành giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài: 66 ngày				
B1:	Cục Hành chính Tư pháp kiểm tra	Cục Hành chính Tư pháp	30 ngày, kể từ	- Văn bản đồng ý

Số đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi	kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài. - Trường hợp đủ điều kiện để cho làm con nuôi ở nước ngoài đúng trình tự, thủ tục quy định pháp luật; có văn bản đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giới thiệu và văn bản xác nhận trẻ em sẽ được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi thì Cục Hành chính Tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp về ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền của người nhận con nuôi để hoàn tất thủ tục. - Trường hợp trẻ em không đủ điều kiện để cho làm con nuôi, việc giải quyết cho trẻ em làm con nuôi không bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định hoặc không đáp ứng lợi ích tốt nhất của trẻ em, thì Cục Hành chính Tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp.		ngày nhận được báo cáo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi của Sở Tư pháp	của cơ quan có thẩm quyền của nước ngoài, ý kiến của người nhận con nuôi để hoàn tất thủ tục; - Văn bản thông báo cho Sở Tư pháp (trường hợp không đủ điều kiện, không đảm bảo trình tự, thủ tục,..)
B2: Thông báo kết quả	Cục Hành chính Tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp về ý kiến đồng ý của cơ quan có thẩm quyền	Cục Hành chính Tư pháp	15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của cơ	Văn bản thông báo của Cục Hành chính Tư

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	của nước ngoài, ý kiến của người nhận con nuôi để hoàn tất thủ tục ³		quan có thẩm quyền của nước nơi người nhận con nuôi thường trú thông báo về sự đồng ý của người nhận con nuôi đối với trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi, xác nhận trẻ em được nhập cảnh và thường trú tại nước mà trẻ em được nhận làm con nuôi.	pháp gửi cho Sở Tư pháp
B3: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định cho trẻ em làm con nuôi	Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	Công chức tham mưu Phòng HC&BTTP Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở ký ban hành, Văn thư Sở Tư pháp phát hành văn bản	02 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Hành chính Tư pháp. Trong đó: + Thời gian công chức Phòng	- Mẫu số 04. - Tờ trình. - Dự thảo Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.

³ Trường hợp nhận đích danh trẻ em khuyết tật, trẻ em mắc bệnh hiểm nghèo, Cục Hành chính Tư pháp có văn bản đề nghị các Văn phòng con nuôi nước ngoài tại Việt Nam tìm người có điều kiện phù hợp với việc chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ em. Sau khi tìm được người có điều kiện phù hợp với việc chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ em, Cục Hành chính Tư pháp tiến hành kiểm tra và thông báo kết quả giải quyết việc nuôi con nuôi nước ngoài, sau đó chuyển hồ sơ của người nhận con nuôi cho Sở Tư pháp để hoàn tất thủ tục.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
			HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký ký ban hành văn bản và văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	
B4: Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài	UBND tỉnh xem xét, ký Quyết định	UBND tỉnh	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình	Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài
B5: Thông báo nhận con nuôi	Sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi ⁴	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Trưởng phòng HC&BTTP trình Lãnh đạo Sở ký, văn thư ban hành văn bản	02 ngày Trong đó: + Thời gian công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản và	- Mẫu số 04; - Văn bản thông báo

⁴ Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
			văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	
B6: Tổ chức lễ giao nhận con nuôi	- Ghi vào Sổ Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định, tổ chức lễ giao nhận nuôi con nuôi tại trụ sở của Sở Tư pháp - Tại lễ giao nhận con nuôi, Sở Tư pháp giao cho cha, mẹ nuôi 01 bộ hồ sơ trẻ em gồm các giấy tờ quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật nuôi con nuôi và văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ và ý kiến của trẻ em từ đủ chín tuổi trở lên về việc đồng ý cho trẻ em làm con nuôi; trường hợp trẻ em đang sống tại cơ sở nuôi dưỡng thì phải có văn bản lấy ý kiến của Giám đốc cơ sở nuôi dưỡng về việc cho trẻ em làm con nuôi.	Sở Tư pháp	01 ngày	- Trao các giấy tờ theo quy định pháp luật; - Biên bản giao nhận con nuôi
B7: Kết thúc quy trình	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa; - Sở Tư pháp gửi Cục Hành chính Tư pháp quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, biên bản giao nhận con nuôi, đồng thời gửi	- Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm; - Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản, Văn thư Sở Tư pháp phát hành văn bản	01 ngày	- Mẫu phiếu số 04; - Văn bản gửi cho cơ quan, tổ chức có theo quy định.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của trẻ em được cho làm con nuôi nước ngoài.			
B8: Bộ Tư pháp chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo đúng quy định pháp luật	Bộ Tư pháp chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo đúng quy định của Luật Nuôi con nuôi và điều ước quốc tế về nuôi con nuôi mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để gửi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài, nếu có yêu cầu.	Bộ Tư pháp		Văn bản chứng nhận của Bộ Tư pháp

1.2. Giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trường hợp cha đương, mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi

- Thời gian giải quyết: 42 ngày làm việc kể từ ngày Sở Tư pháp nhận được hồ sơ của Cục Hành chính tư pháp chuyển.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Tiếp nhận hồ sơ	Cục Hành chính tư pháp tiếp nhận hồ sơ do người nhận con nuôi nộp (gồm hồ sơ của người nhận con nuôi và hồ sơ của người được nhận con nuôi)	Cục Hành chính tư pháp (Bộ Tư pháp)		Hồ sơ của người nhận con nuôi và hồ sơ của người được nhận làm con nuôi
B2:	Cục Hành chính tư pháp kiểm tra, thẩm	Cục Hành chính tư	15 ngày kể từ	

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	định hồ sơ của người nhận con nuôi, người được nhận làm con nuôi	pháp	ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Hồ sơ của người nhận con nuôi và hồ sơ của người được nhận làm con nuôi - Văn bản chuyển hồ sơ
	+ Trường hợp được chấp thuận thì Cục Hành chính tư pháp chuyển hồ sơ của người nhận con nuôi cho Sở Tư pháp để Sở Tư pháp kiểm tra, xác minh hồ sơ của người được nhận làm con nuôi, lấy ý kiến của những người liên quan về việc giải quyết nuôi con nuôi và xác nhận người được nhận làm con nuôi đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài.			Văn bản trả hồ sơ (nêu rõ lý do) kèm theo hồ sơ đã nhận
B3: Sở Tư pháp nhận hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ từ Bộ Tư pháp tiếp nhận chuyển về.
B4: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HCTP&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	0,5 ngày	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B5:	- Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân	Trưởng phòng	0,5 ngày	- Mẫu số 01;

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Phân công xử lý hồ sơ	công xử lý hồ sơ; - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04); - Trên phần mềm.	HC&BTTP		- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B6: Kiểm tra, thẩm định hồ sơ	Kiểm tra hồ sơ, tiến hành lấy ý kiến những người liên quan (<i>kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ</i>).	Công chức Phòng HC&BTTP	50 ngày Trong đó: + Thời gian lấy ý kiến của những người liên quan là 20 ngày + Thời gian những người liên quan thay đổi ý kiến đồng ý về việc cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài: 30 ngày, kể từ ngày được lấy ý kiến	- Hồ sơ; - Văn bản lấy ý kiến
B7: Tham mưu lãnh đạo Sở bảo cáo Bộ Tư pháp	Văn bản xác nhận trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài gửi Cục Hành chính tư pháp, đồng thời gửi UBND tỉnh để báo cáo	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư Sở phát hành văn bản	02 ngày Trong đó: + Thời gian công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh	- Mẫu số 04 - Hồ sơ; văn bản xác nhận

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
			đạo Sở ký ban hành văn bản và văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	
B8: Kiểm tra kết quả giải quyết việc nuôi con ngoài và thông báo cho người nhận con nuôi, Cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú	Trường hợp trẻ em đủ điều kiện làm con nuôi nước ngoài: 1. Đối với những trường hợp trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi ở nước ngoài là thành viên của Công ước Lahay Bộ Tư pháp thông báo bằng văn bản cho người nhận con nuôi, cơ quan Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú kèm theo báo cáo đánh giá về trẻ em Việt Nam đủ điều kiện cho làm con nuôi ở nước ngoài kèm các giấy tờ theo quy định			Văn bản thông báo kèm theo các giấy tờ: + Báo cáo đánh giá về trẻ em Việt Nam đủ điều kiện cho làm con nuôi ở nước ngoài + Giấy khai sinh của trẻ em; + Giấy khám sức khỏe của trẻ em; + Văn bản lấy ý kiến của cha, mẹ đẻ hoặc người giám hộ và ý kiến của trẻ em từ đủ 09 tuổi trở lên về việc đồng ý cho trẻ em làm con nuôi.
	2. Đối với những trường hợp trẻ em được giải quyết cho làm con nuôi ở nước không là thành viên của Công ước Lahay (Chuyển B9)	Cục Hành chính tư pháp (Bộ Tư pháp)	30 ngày, kể từ ngày nhận được các giấy tờ Sở Tư pháp gửi	

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	<i>Trường hợp trẻ em không đủ điều kiện để cho làm con nuôi, việc giải quyết cho trẻ em làm con nuôi không được bảo đảm đúng trình tự, thủ tục theo quy định hoặc không đáp ứng lợi ích tốt nhất của trẻ em, Bộ Tư pháp thông báo cho Sở Tư pháp.</i>			Văn bản thông báo của Bộ Tư pháp
B9: Thông báo kết quả	Cục Hành chính tư pháp thông báo và đề nghị Sở Tư pháp trình UBND tỉnh xem xét, quyết định việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài	Cục Hành chính tư pháp	15 ngày, kể từ ngày nhận được văn bản của Trung ương về nuôi con nuôi của nước nơi người nhận con nuôi thường trú	Văn bản thông báo của Cục Hành chính tư pháp gửi cho Sở Tư pháp
B10: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi	Sở Tư pháp trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.	Công chức phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành, Văn thư Sở Tư pháp phát hành văn bản	02 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Cục Hành chính tư pháp Trong đó: + Thời gian công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh	- Mẫu số 04. - Tờ trình. - Dự thảo Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
			đạo Sở ký ban hành văn bản và văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	
B11: Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài	UBND tỉnh xem xét, ký Quyết định	UBND tỉnh	15 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ do Sở Tư pháp trình	Quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài.
B12: Thông báo nhận con nuôi	Sau khi có quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Tư pháp thông báo cho người nhận con nuôi đến Việt Nam để nhận con nuôi ⁵	Công chức phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành, Văn thư Sở Tư pháp phát hành văn bản	02 ngày Trong đó: + Thời gian công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở: 01 ngày; + Thời gian Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản và văn thư phát hành văn bản: 01 ngày	- Mẫu số 04; - Văn bản thông báo
B13: Tổ chức lễ giao nhận con nuôi	Ghi vào Sổ Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định, tổ chức lễ giao nhận nuôi con nuôi tại trụ sở của Sở Tư pháp	Sở Tư pháp	01 ngày	- Trao các giấy tờ theo quy định pháp

⁵ Thời gian người nhận con nuôi có mặt ở Việt Nam để trực tiếp nhận con nuôi: 60 ngày, kể từ ngày nhận được thông báo của Sở Tư pháp hoặc không quá 90 ngày, trong trường hợp có lý do chính đáng không thể có mặt tại lễ giao nhận con nuôi đúng thời hạn 60 ngày.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				Luật; - Biên bản giao nhận con nuôi
				- Mẫu số 04; - Văn bản gửi cho cơ quan, tổ chức có theo quy định.
B14: Kết thúc quy trình	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa; - Sở Tư pháp gửi Cục Hành chính tư pháp quyết định cho trẻ em làm con nuôi nước ngoài, biên bản giao nhận con nuôi, đồng thời gửi Ủy ban nhân dân cấp xã nơi thường trú của trẻ em được cho làm con nuôi nước ngoài	- Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm; - Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành văn bản, Văn thư Sở Tư pháp phát hành văn bản	01 ngày	
B15: Bộ Tư pháp chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo đúng quy định pháp luật	Bộ Tư pháp chứng nhận việc nuôi con nuôi đã được giải quyết theo đúng quy định của Luật Nuôi con nuôi và điều ước quốc tế về nuôi con nuôi mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên để gửi cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài, nếu có yêu cầu.	Bộ Tư pháp		Văn bản chứng nhận của Bộ Tư pháp

1.3. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài

Tổng thời gian giải quyết: 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1:	Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy	Công chức Sở Tư		- Mẫu số 01;

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Nhận hồ sơ	tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào phần mềm Một cửa	pháp làm việc tại Trung tâm.	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Phòng HC&BTTP để xử lý.	Công chức Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm	02 giờ làm việc	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Phân công xử lý hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm và phân công xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Trưởng phòng HC&BTTP	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định đăng ký lại việc nuôi con nuôi	Sở Tư pháp trình UBND tỉnh quyết định việc cho trẻ em làm con nuôi	Công chức Phòng HC&BTTP tham mưu Lãnh đạo Sở ký ban hành; Văn thư Sở phát hành văn bản	01 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Tờ trình - Dự thảo Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
B5: Xem xét, ký quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, ký Quyết định	Chủ tịch UBND tỉnh	03 ngày	Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài
B6: Trả kết quả	- Ghi vào Sổ Đăng ký việc nuôi con nuôi theo quy định, trả kết quả cho người có yêu cầu	- Công chức Phòng HC&BTTP	04 giờ làm việc	- Quyết định nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài; - Mẫu số 04;

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	- Kết thúc hồ sơ trên phần mềm Một cửa	- Công chức của Sở Tư pháp làm việc tại Trung tâm		- Thu lại mẫu số 01.

2. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC NUÔI CON NUÔI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ

2.1. Đăng ký việc nuôi con nuôi trong nước

Tổng thời gian giải quyết: 37 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

a. Trường hợp trẻ em cần tìm gia đình thay thế

a.1. Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng hoặc chăm sóc thay thế theo quy định của pháp luật:

- Đối với trẻ em bị bỏ rơi được giao cho cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng: thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp xã nơi lập biên bản xác nhận tình trạng trẻ em bị bỏ rơi.
- Đối với trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa đang được cá nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng: thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp xã nơi trẻ em (người được nhận làm con nuôi) thường trú.
- Thời hạn giải quyết: 37 ngày;

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
I. UBND cấp xã tìm gia đình thay thế cho trẻ em				
B1: Lập hồ sơ trẻ	UBND cấp xã định kỳ rà soát, đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi.			- Hồ sơ của trẻ em - Quyết định giao trẻ em cho cá

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
em cần tìm gia đình thay thế	Nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết việc nuôi con nuôi, theo trường hợp (1).	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu		nhân, gia đình, tổ chức tạm thời nuôi dưỡng.
	Nếu không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã có văn bản kèm theo hồ sơ trẻ em gửi Sở Tư pháp để tìm người nhận trẻ em làm con nuôi, đồng thời báo cáo UBND cấp huyện để biết, theo trường hợp (2).			
(1) Trường hợp 1: Có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã xem xét, giải quyết hoặc hướng dẫn giải quyết việc nuôi con nuôi: 37 ngày				
B2: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng UBND cấp xã để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Tiếp nhận hồ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp	Lãnh đạo Văn phòng	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
sơ, phân công công chức xử lý	xã, chuyển công chức xử lý: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	HDND&UBND cấp xã		
B5: Xử lý hồ sơ	Xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B6: Xác minh, đánh giá điều kiện của người nhận con nuôi	<i>Xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi</i> Trường hợp người nhận con nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau, UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh hoặc có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi.	- Công chức tư pháp - hộ tịch - Công chức UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận nuôi con nuôi (trường hợp được đề nghị xác minh)	6.5 ngày làm việc Trong đó: + Thời gian chuẩn bị xác minh hoặc có văn bản đề nghị xác minh: 1.5 ngày + Thời gian xác minh: 05 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản về kết quả xác minh; - Văn bản thông báo kết quả xác minh (trường hợp đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi xác minh)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Công chức tư pháp – hộ tịch kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người liên quan. Trường hợp xác minh được thông tin người được nhận làm con nuôi có cha mẹ đẻ, thì công chức tư pháp - hộ tịch phải lấy ý kiến việc cha mẹ đẻ.	Công chức tư pháp - hộ tịch	25 ngày Trong đó: + Thời gian lấy ý kiến: 10 ngày; + Thời gian những người liên quan có quyền thay đổi ý kiến đồng ý trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến nếu đã đồng ý.	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản có ý kiến của những người liên quan.
B7: Thẩm định kết quả xử lý	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành đăng ký nuôi con nuôi; ghi vào Sổ - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B8: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành: - Ký Giấy chứng nhận nuôi con (trường hợp đủ điều kiện); - Văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi (trường hợp từ chối)	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				hợp từ chối)
				- Mẫu số 04
				- Hồ sơ
				- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện)
				- Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B9: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HDND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
B10: Trả kết quả, tổ chức giao nhận con nuôi	- Tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước với sự có mặt của cha, mẹ nuôi, cả nhân/gia đình/tổ chức đang tạm thời nuôi dưỡng/người giám hộ và người được nhận làm con nuôi. - Lưu chính thức trên phần mềm Hồ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý	- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi - Thu hồi Mẫu số 01
(2) Trường hợp 2: Không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước nhận trẻ em làm con nuôi, UBND cấp xã có văn bản kèm theo hồ sơ trẻ em gửi Sở Tư pháp để tìm người nhận trẻ em làm con nuôi, đồng thời báo cáo UBND cấp huyện để biết ⁽⁶⁾ .				

⁶ Không tính thời hạn giải quyết đối với trường hợp này vì không nhập trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Trình Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản gửi Sở Tư pháp	Tham mưu văn bản trình Chủ tịch UBND cấp xã gửi Sở Tư pháp để tìm người nhận trẻ em làm con nuôi, đồng thời báo cáo UBND cấp huyện để biết	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Văn bản thông báo
B2: Ký ban hành văn bản	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét ký văn bản	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày	- Mẫu số 04 - Văn bản thông báo
B3: Chuyển văn bản đến Sở Tư pháp, cấp UBND huyện	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Hồ sơ (gửi Sở Tư pháp); - Văn bản thông báo (Gửi Sở Tư pháp và UBND cấp huyện, lưu) - Thu hồi mẫu số 01

a.2. Trường hợp trẻ em bị bỏ rơi, trẻ em mồ côi cả cha và mẹ, trẻ em không nơi nương tựa sống ở cơ sở nuôi dưỡng: thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp xã nơi có trụ sở của cơ sở nuôi dưỡng.

Các bước thực hiện thuộc thẩm quyền Cơ sở nuôi dưỡng, cơ quan quản lý Cơ sở nuôi dưỡng và Sở Tư pháp không tính vào thời gian giải quyết của UBND cấp xã:

- Cơ sở nuôi dưỡng đánh giá việc trẻ em cần được nhận làm con nuôi, lập hồ sơ trẻ em, xin ý kiến Cơ quan trực tiếp quản lý cơ sở nuôi dưỡng để chuyển hồ sơ đến Sở Tư pháp thông báo tìm người nhận con nuôi;
- Khi tiếp nhận hồ sơ trẻ em, nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận con nuôi, Sở Tư pháp kiểm tra điều kiện của người nhận con nuôi trước khi giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi để xem xét, giải quyết (chuyển B5).
- Trường hợp không có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận con nuôi, Sở Tư pháp thông báo tìm người nhận trẻ em làm con nuôi và thực hiện các bước như thủ tục giải quyết việc nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài đối với trẻ em sống ở cơ sở nuôi dưỡng.

- Trong thời hạn thông báo (của Sở Tư pháp hoặc của Bộ Tư pháp), nếu có công dân Việt Nam thường trú ở trong nước đăng ký nhu cầu nhận con nuôi, Sở Tư pháp kiểm tra điều kiện của người nhận con nuôi trước khi giao 01 bộ hồ sơ trẻ em cho người nhận con nuôi và giới thiệu người nhận con nuôi đến UBND cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết việc nuôi con nuôi để xem xét, giải quyết.

Sau khi nhận được hồ sơ từ Sở Tư pháp, UBND thực hiện theo quy trình như sau:

Tổng thời gian giải quyết: 37 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về công chức tư pháp – hộ tịch để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B3: Tiếp nhận hồ sơ, phân công công chức xử lý	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, chuyển công chức xử lý: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa. <i>Xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi</i>	Lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Xác minh, đánh giá điều kiện của người nhận con nuôi	Trường hợp người nhận con nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau, UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh hoặc có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi.	- Công chức tư pháp - hộ tịch - Công chức UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận nuôi con nuôi (trường hợp được đề nghị xác minh)	6.5 ngày làm việc Trong đó: + Thời gian chuẩn bị xác minh hoặc có văn bản đề nghị xác minh: 1.5 ngày + Thời gian xác minh: 05 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản về kết quả xác minh; - Văn bản thông báo kết quả xác minh (trường hợp đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi xác minh)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	Công chức tư pháp – hộ tịch kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người liên quan. Trường hợp xác minh được thông tin người được nhận làm con nuôi có cha mẹ đẻ, thì công chức tư pháp - hộ tịch phải lấy ý kiến việc cha mẹ đẻ.	Công chức tư pháp - hộ tịch	25 ngày Trong đó: + Thời gian lấy ý kiến: 10 ngày; + Thời gian những người liên quan có quyền thay đổi ý kiến đồng ý trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến nếu đã đồng ý.	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản có ý kiến của những người liên quan.
B5: Thẩm định kết quả xử lý hồ sơ	Xem xét, thẩm định kết quả xử lý hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành đăng ký nuôi con nuôi; ghi vào Sổ - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B6: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành: - Ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện); - Văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi (trường hợp từ chối)	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
				- Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối) - Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	
B8: Trả kết quả, tổ chức giao nhận con nuôi	- Tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước với sự có mặt của cha, mẹ nuôi, cá nhân/gia đình/tổ chức đang tạm thời nuôi dưỡng/người giám hộ và người được nhận làm con nuôi. - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý	- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi - Thu hồi Mẫu số 01

b. Trường hợp trẻ em không cần tìm gia đình thay thế

Cha đương hoặc mẹ kế nhận con riêng của vợ hoặc chồng làm con nuôi; cô, cậu, dì, chú, bác ruột nhận cháu làm con nuôi và hiện đang nuôi dưỡng trẻ em: thẩm quyền giải quyết thuộc UBND cấp xã nơi cư trú của người nhận con nuôi hoặc của trẻ em (người được nhận làm con nuôi).

Tổng thời gian giải quyết: 37 ngày

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về công chức tư pháp – hộ tịch để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Tiếp nhận hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, chuyển công chức xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B4: Xác minh, đánh giá điều kiện của người nhận con nuôi	<i>Xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi</i> Trường hợp người nhận con nuôi có nơi thường trú và nơi ở hiện tại khác nhau, UBND cấp xã nơi người nhận con nuôi thường trú trực tiếp xác minh hoặc có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi thực hiện xác minh, đánh giá hoàn cảnh gia đình, tình trạng chỗ ở, điều kiện kinh tế của người nhận con nuôi.	- Công chức tư pháp - hộ tịch - Công chức UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận nuôi con nuôi (trường hợp được đề nghị xác minh)	6.5 ngày làm việc Trong đó: + Thời gian chuẩn bị xác minh hoặc có văn bản đề nghị xác minh: 1.5 ngày + Thời gian xác minh: 05 ngày	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản về kết quả xác minh; - Văn bản thông báo kết quả xác minh (trường hợp đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi xác minh)
	Công chức tư pháp – hộ tịch kiểm tra hồ sơ, lấy ý kiến của những người liên quan. Trường hợp xác minh được thông tin người được nhận làm con nuôi có cha mẹ đẻ, thì công chức tư pháp - hộ tịch phải lấy ý kiến việc cha mẹ đẻ.	Công chức tư pháp - hộ tịch	25 ngày Trong đó: + Thời gian lấy ý kiến: 10 ngày; + Thời gian những người liên quan có quyền thay đổi ý kiến đồng ý trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được lấy ý kiến nếu đã đồng ý.	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản có ý kiến của những người liên quan.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B5: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành đăng ký nuôi con nuôi; ghi vào Sổ - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo Văn phòng HDND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B6: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành: - Ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện); - Văn bản từ chối đăng ký nuôi con nuôi (trường hợp từ chối)	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HDND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B8: Trả kết quả, tổ chức giao nhận con nuôi	- Tổ chức giao nhận con nuôi, ghi vào Sổ đăng ký nuôi con nuôi và trao Giấy chứng nhận nuôi con nuôi trong nước với sự có mặt của cha, mẹ nuôi, cá nhân/gia đình/tổ chức đang tạm thời nuôi dưỡng/người giám hộ và người được nhận làm con nuôi. - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	Trong vòng 05 ngày kể từ ngày hết hạn thay đổi ý kiến đồng ý	- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi - Thu hồi Mẫu số 01

2.2. Đăng ký lại việc nuôi con nuôi trong nước

Người có yêu cầu đăng ký lại việc nuôi con nuôi nộp Tờ khai đăng ký lại việc nuôi con nuôi cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cha mẹ nuôi và con nuôi thường trú hoặc nơi đã đăng ký việc nuôi con nuôi trước đây.

Trường hợp người có yêu cầu lựa chọn nộp hồ sơ không phải tại Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có thẩm quyền giải quyết, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tiếp nhận yêu cầu có trách nhiệm hỗ trợ người có yêu cầu nộp hồ sơ đăng ký lại nuôi con nuôi trực tuyến đến đúng Ủy ban nhân dân cấp xã có thẩm quyền theo quy định.

Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

- Sổ đăng ký nuôi con nuôi và bản chính giấy tờ đăng ký nuôi con nuôi bị mất hoặc hư hỏng không sử dụng được;
- Cha, mẹ nuôi và con nuôi đều còn sống vào thời điểm yêu cầu đăng ký lại.

Tổng thời gian giải quyết: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận hồ sơ	- Tiếp nhận, kiểm tra thành phần giấy tờ trong hồ sơ theo quy định và nhập thông tin hồ sơ vào Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01; - Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về công chức tư pháp – hộ tịch để xử lý.	Công chức tại Trung tâm hành chính công cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B3: Tiếp nhận hồ sơ	Tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm cấp xã, thẩm định xử lý hồ sơ: - Trên phiếu kiểm soát quá trình giải quyết hồ sơ (Mẫu số 04). - Trên phần mềm Một cửa.	Công chức tư pháp - hộ tịch	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ.
B4: Xác minh hồ sơ	- Xác minh tính trung thực của việc đăng ký nuôi con nuôi trước đó và người làm chứng;	- Công chức tư pháp - hộ tịch - Công chức UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận nuôi con nuôi (trường hợp được đề nghị xác minh)	02 ngày làm việc	- Mẫu số 04; - Hồ sơ; - Văn bản về kết quả xác minh; - Văn bản thông báo kết quả xác minh (trường hợp đề nghị UBND cấp xã nơi ở hiện tại của người nhận con nuôi xác minh)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B5: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã tiến hành đăng ký lại việc nuôi con nuôi; ghi vào Sổ - Trường hợp không đủ điều kiện: Tham mưu Chủ tịch UBND cấp xã ban hành văn bản từ chối đăng ký lại việc nuôi con nuôi	Công chức tư pháp - hộ tịch tham mưu lãnh đạo Văn phòng HĐND&UBND cấp xã trình Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Dự thảo Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Dự thảo văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B6: Chủ tịch UBND cấp xã quyết định	Chủ tịch UBND cấp xã xem xét, quyết định ban hành: - Ký Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện); - Văn bản từ chối đăng ký lại việc nuôi con nuôi (trường hợp từ chối)	Chủ tịch UBND cấp xã	01 ngày làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)
B7: Phát hành văn bản	Chuyển, phát hành văn bản.	Văn thư HĐND&UBND cấp xã	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy chứng nhận nuôi con nuôi (trường hợp đủ điều kiện) - Văn bản từ chối đăng ký (trường hợp từ chối)

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B8: Trả kết quả, tổ chức giao nhận con nuôi	- Trả kết quả - Lưu chính thức trên phần mềm Hộ tịch. - Kết thúc trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh	UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc	- Giấy chứng nhận nuôi con nuôi - Thu hồi Mẫu số 01

B. LĨNH VỰC CHỨNG THỰC

(Thuộc thẩm quyền của UBND cấp xã)

1. Thủ tục chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận

Thời gian giải quyết TTHC: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực phải được bảo đảm ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ.

Đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn nêu trên thì thời hạn chứng thực được kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo quy định thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy/ điện tử) về Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận
B3: Xử lý hồ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND	- Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND cấp	30 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành	- Mẫu số 04 - Hồ sơ

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
sơ	cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) hoặc thực hiện đóng dấu mẫu lời chứng (đối với trường hợp đã khắc trên mẫu dấu) chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm quyền xử lý.	xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	chính công cấp xã; Hoặc có thể kéo dài thêm không quá 02 (hai) ngày làm việc hoặc có thể dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực (đối với trường hợp cùng một lúc yêu cầu chứng thực bản sao từ nhiều loại bản chính giấy tờ, văn bản; bản chính có nhiều trang; yêu cầu số lượng nhiều bản sao; nội dung giấy tờ, văn bản phức tạp khó kiểm tra, đối chiếu mà cơ quan, tổ chức thực hiện chứng thực không thể đáp ứng được thời hạn quy định nêu trên).	- Lời chứng (bằng văn bản)/ lời chứng bằng mẫu dấu đã được khắc chứng thực bản sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền ở Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận.
B4:	Xem xét ký chứng thực bản	Chủ tịch/Phó Chủ tịch	01 giờ làm việc kể	- Mẫu số 04

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
Phê duyệt hồ sơ	sao từ bản chính giấy tờ, văn bản do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài; cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của Việt Nam liên kết với cơ quan, tổ chức có thẩm quyền của nước ngoài cấp hoặc chứng nhận	UBND cấp xã	từ khi nhận hồ sơ	- Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản)/ lời chứng bằng dấu được khắc đã được người có thẩm quyền ký xác nhận
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực bản sao từ bản chính, vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Bản sao được chứng thực từ bản chính.
B6: Trả kết quả cho công dân	Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Bản sao được chứng thực từ bản chính. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

2. Thủ tục chứng thực chữ ký trong các giấy tờ, văn bản (áp dụng cho cả trường hợp chứng thực điểm chỉ và trường hợp người yêu cầu chứng thực không thể ký, không thể điểm chỉ được)

Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian

theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký; chứng thực điểm chỉ; chứng thực trong trường hợp không thể ký, điểm chỉ được; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc hoặc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký; chứng thực điểm chỉ; chứng thực trong trường hợp không thể ký, điểm chỉ được

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký; chứng thực điểm chỉ; chứng thực trong trường hợp không thể ký, điểm chỉ được.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký; chứng thực điểm chỉ; chứng thực trong trường hợp không thể ký, điểm chỉ được đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực chữ ký/chứng thực điểm chỉ, vô sổ chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký/điểm chỉ.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký/điểm chỉ. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

3. Thủ tục chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản là động sản, quyền sử dụng đất và nhà ở

Thời gian giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực hợp đồng, giao dịch; - Chuyển hồ sơ (bản	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	01 ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực hợp đồng, giao dịch.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	giấy) để người có thẩm quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực hợp đồng, giao dịch.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Hợp đồng, giao dịch được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

4. Thủ tục chứng thực di chúc

Thời gian giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực di chúc; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	01 ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực di chúc.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực di chúc.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Di chúc đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Di chúc được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Di chúc được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

5. Thủ tục chứng thực văn bản từ chối nhận di sản

Thời gian giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản từ chối nhận di sản; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	01 ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản từ chối nhận di sản.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản từ chối nhận di sản.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản từ chối nhận di sản đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Văn bản từ chối nhận di sản được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Văn bản từ chối nhận di sản được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

6. Thủ tục chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở

Thời gian giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	01 ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản thỏa thuận phân chia di sản.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản thỏa thuận phân chia di sản đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Văn bản thỏa thuận phân chia di sản được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

7. Thủ tục chứng thực văn bản khai nhận di sản mà di sản là động sản, quyền sử dụng đất, nhà ở

Thời gian giải quyết: Không quá 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ yêu cầu chứng thực hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực. Trường hợp kéo dài thời hạn giải quyết thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản khai nhận di sản; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	01 ngày làm việc hoặc có thể kéo dài hơn theo thỏa thuận bằng văn bản với người yêu cầu chứng thực	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản khai nhận di sản.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký lời chứng (bằng văn bản) chứng thực văn bản khai nhận di sản.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Văn bản khai nhận di sản đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch; vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Văn bản khai nhận di sản được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Văn bản khai nhận di sản được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

8. Thủ tục chứng thực việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch

Thời gian giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng tương ứng với từng loại hợp đồng, giao dịch; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng tương ứng với từng loại hợp đồng, giao dịch.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký xác nhận sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ hợp đồng, giao dịch.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch cần được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ đã được người có thẩm quyền ký xác nhận
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực hợp đồng, giao dịch và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Hợp đồng, giao dịch được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

9. Thủ tục sửa lỗi sai sót trong hợp đồng, giao dịch

Thời gian giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Gạch chân lỗi sai sót cần sửa và ghi vào bên lề của hợp đồng, giao dịch nội dung đã sửa; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch cần được sửa đổi đã được gạch chân lỗi sai sót cần sửa và ghi vào bên lề của hợp đồng, giao dịch nội dung đã sửa hoặc lời chứng tương ứng với từng loại hợp đồng,

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			giao dịch.
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký xác nhận nội dung sửa lỗi trong hợp đồng, giao dịch.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch được người có thẩm quyền ký xác nhận nội dung sửa lỗi.
B5: Phát hành hồ sơ	Đóng dấu chứng thực và ghi ngày tháng năm sửa.	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Hợp đồng, giao dịch được sửa lỗi kỹ thuật.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Hợp đồng, giao dịch được sửa lỗi kỹ thuật. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

10. Thủ tục cấp bản sao có chứng thực từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực

Thời gian giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo, nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Photo bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực và thực hiện các bước như chứng thực bản sao từ bản chính; - Chuyển hồ sơ (bản	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Bản sao từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã có lời chứng chứng thực bản sao từ bản chính.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	giấy) để người có thẩm quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký xác nhận bản sao từ bản chính hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Bản sao hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực bản sao từ bản chính, vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Bản sao hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Bản sao hợp đồng, giao dịch đã được chứng thực. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

11. Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã

Thời gian giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký người dịch; - Chuyển hồ sơ (bản giấy) để người có thẩm	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký người dịch.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký xác nhận chứng thực chữ ký người dịch.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực chữ ký người dịch, vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

12. Chứng thực chữ ký người dịch mà người dịch không phải là cộng tác viên dịch thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã

Thời gian giải quyết: Thời hạn thực hiện yêu cầu chứng thực là ngay trong ngày cơ quan, tổ chức tiếp nhận yêu cầu hoặc trong ngày làm việc tiếp theo nếu tiếp nhận yêu cầu sau 15 giờ. Trường hợp trả kết quả trong ngày làm việc tiếp theo hoặc phải kéo dài thời gian theo thỏa thuận thì người tiếp nhận hồ sơ phải có phiếu hẹn ghi rõ thời gian (giờ, ngày) trả kết quả cho người yêu cầu chứng thực.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nộp hồ sơ	- Hướng dẫn, kiểm tra, tiếp nhận hồ sơ - Số hóa hồ sơ	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ tiếp nhận đã được số hóa
B2: Chuyển hồ sơ	Chuyển hồ sơ (bản giấy) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	15 phút kể từ khi tiếp nhận hồ sơ	- Mẫu số 01 - Mẫu số 04 - Hồ sơ
B3: Xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp tại UBND cấp xã xử lý hồ sơ; - Soạn thảo lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký người dịch; - Chuyển hồ sơ (bản	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã; - Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ	02 giờ làm việc	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Lời chứng (bằng văn bản) chứng thực chữ ký người dịch.

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
	giấy) để người có thẩm quyền xử lý.			
B4: Phê duyệt hồ sơ	Xem xét ký xác nhận chứng thực chữ ký người dịch.	Chủ tịch/Phó Chủ tịch UBND cấp xã	01 giờ làm việc kể từ khi nhận hồ sơ	- Mẫu số 04 - Hồ sơ - Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch đã được người có thẩm quyền ký xác nhận.
B5: Phát hành hồ sơ	Vào Sổ chứng thực chữ ký người dịch, vô số chứng thực và đóng dấu chứng thực	Công chức làm công tác tư pháp được phân công giải quyết hồ sơ; văn thư HĐND và UBND cấp xã	Trong vòng 30 phút kể từ khi người có thẩm quyền đã ký chứng thực	- Hồ sơ - Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch.
B6: Trả kết quả cho công dân	- Số hóa kết quả giải quyết hồ sơ; - Trả kết quả cho công dân và thu phí theo quy định	Công chức làm công tác tư pháp tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	Trong giờ hành chính	- Giấy tờ, văn bản được chứng thực chữ ký người dịch. - Mẫu số 04. - Thu lại Mẫu số 01.

C. LĨNH VỰC HÒA GIẢI Ở CƠ SỞ

Thực hiện hồ trợ khi hòa giải viên gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở (*thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã*).

Tổng thời gian giải quyết TTHC: 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Sơ đồ các bước thực hiện	Nội dung công việc	Đơn vị/người thực hiện	Thời gian thực hiện	Kết quả thực hiện
B1: Nhận và kiểm tra hồ sơ	Tiếp nhận, kiểm tra, hướng dẫn hồ sơ đề nghị hỗ trợ khi hòa giải viên (nơi đã ra quyết định công nhận hòa giải viên) gặp tai nạn hoặc rủi ro ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng trong khi thực hiện hoạt động hòa giải ở cơ sở	- Nộp hồ sơ đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã (<i>Công chức làm công tác tư pháp/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này</i>). - Qua một trong các cách thức sau: + Nộp trực tiếp; + Qua hệ thống bưu chính; + Nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia.	Trong giờ hành chính	* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không quy định; số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ. - Văn bản đề nghị hỗ trợ của hòa giải viên hoặc của đại diện gia đình hòa giải viên (trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại về tính mạng) có xác nhận của tổ trưởng tổ hòa giải hoặc Trưởng ban công tác Mặt trận (trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại là tổ trưởng tổ hòa giải). Văn bản đề nghị hỗ trợ phải ghi rõ họ tên, địa chỉ của người yêu cầu hỗ trợ; lý do yêu cầu hỗ trợ; - Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc <i>bản sao điện tử</i> Biên bản xác nhận tình trạng của hòa giải viên bị tai nạn có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi xảy ra tai nạn hoặc cơ quan công an nơi xảy ra tai nạn;

				- Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc <i>bản sao điện tử</i> Giấy ra viện, hóa đơn thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh; - Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc <i>bản sao điện tử</i> văn bản, giấy tờ hợp lệ về thu nhập thực tế theo tiền lương, tiền công hằng tháng của người bị tai nạn có xác nhận của tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động để cơ quan nhà nước có thẩm quyền xác định thu nhập thực tế bị mất hoặc giảm sút, bao gồm: Hợp đồng lao động, quyết định nâng lương của tổ chức hoặc cá nhân sử dụng lao động hoặc bản kê có thu nhập thực tế của hòa giải viên bị tai nạn và các giấy tờ chứng minh thu nhập thực tế hợp pháp khác (nếu có); - Bản chính hoặc bản sao có chứng thực hoặc bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu hoặc <i>bản sao điện tử</i> Giấy chứng tử trong trường hợp hòa giải viên bị thiệt hại về tính mạng. - Mẫu 01, 04 và hồ sơ tiếp nhận.
--	--	--	--	---

B2: Chuyển hồ sơ	- Chuyển hồ sơ (bản giấy/điện tử) về Văn phòng HDND và UBND cấp xã.	Công chức làm công tác tư pháp/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công cấp xã	0.5 ngày làm việc	Hồ sơ đáp ứng đầy đủ theo quy định (như B1).
B3: phân công xử lý hồ sơ	- Phân công công chức làm công tác tư pháp/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này tại UBND cấp xã	- Lãnh đạo Văn phòng HDND và UBND cấp xã	0.5 ngày làm việc	Toàn bộ hồ sơ được tiếp nhận tại B2
B3: Thẩm định hồ sơ	Xem xét, thẩm định hồ sơ: - Trường hợp đủ điều kiện thì dự thảo Quyết định hồ trợ. - Trường hợp không đủ cơ sở để giải quyết thì dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hồ trợ.	UBND cấp xã (Công chức Tư pháp cấp xã/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này) phối hợp với công chức, cả nhân, cơ quan, tổ chức liên quan	3 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định hồ trợ hoặc dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hồ trợ.

B4: Xây dựng dự thảo văn bản trình Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	- Xây dựng dự thảo Quyết định hỗ trợ hoặc dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ và trình Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	Công chức Tư pháp cấp xã/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này	01 ngày làm việc	Dự thảo Quyết định hỗ trợ hoặc dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ.
B5: Trình lãnh đạo UBND cấp xã ký ban hành	Dự thảo Quyết định hỗ trợ hoặc dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ	Lãnh đạo Văn phòng HĐND và UBND cấp xã	01 ngày làm việc	Dự thảo hoàn chỉnh về Quyết định hỗ trợ hoặc dự thảo văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ.
B6: Ký duyệt và chuyển văn thư UBND cấp xã phát hành văn bản	- Ký Quyết định hỗ trợ hoặc văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ. - Chuyển văn thư UBND cấp xã vào sổ, phát hành văn bản.	Chủ tịch/Phó chủ tịch UBND cấp xã	0,5 ngày làm việc	Quyết định hỗ trợ/Văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ đã được ký duyệt.
B7: Phát hành văn bản	- Vào sổ văn bản, đóng dấu; - Gửi Quyết định hỗ trợ/Văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ/Thông báo trả kết quả. - Lưu trữ hồ sơ.	Văn thư UBND cấp xã, Công chức Tư pháp cấp xã/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này	0.5 ngày làm việc	Quyết định hỗ trợ/Văn bản trả lời trong trường hợp không hỗ trợ/Thông báo trả kết quả.

B8: Trả kết quả	- Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính. - Kết thúc hồ sơ nếu nhận trực tiếp hoặc trên phần mềm Một cửa.	Công chức Tư pháp cấp xã/công chức được phân công giải quyết hồ sơ này	Trong giờ hành chính (ngay sau khi văn thư phát hành)	Quyết định hồ trợ/Văn bản trả lời trong trường hợp không hồ trợ.
----------------------------------	---	--	---	--

